

Họ và tên: Nguyễn Công Bình  
Mã số sinh viên: 19964  
Lớp 64 IT5

Câu 1:

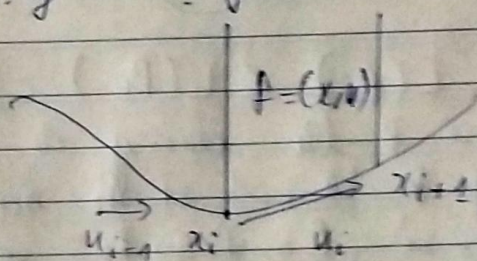
Hệ là một tập hợp các tham số có 1 mối quan hệ xác định nào đó và có 1 tính chất nào đó. Xét hệ  $b$  điều khiển  $s$ , phương trình chuyển động có dạng:

Trong đó:  $x, u, f$  là các vectơ

$f(x, y)$  - hàm mục tiêu

$x = (x^1, x^2, \dots, x^n)$

$u = (u^1, u^2, \dots, u^m)$



Ở đây vectơ  $x$  là tham số trạng thái, vectơ  $u$  được gọi là tham số điều khiển. Vectơ  $x$  - tham số trạng thái đặc trưng cho sự chuyển đổi vị trí của hệ  $s$  trong không gian trạng thái của hệ động của vectơ điều khiển  $u(t)$ .

1. Trong 1 phương trình điều khiển gồm có các thành phần

- phương trình chuyển động (hàm mục tiêu): Tham số điều khiển, tham số trạng thái; các ràng buộc thời gian vận hành của hệ thống

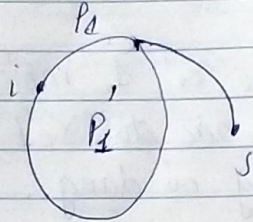
Trong bài toán quy hoạch động, hàm mục tiêu phải có dạng hàm cộng được, các ràng buộc có thể là dạng bất kỳ

2. Nguyên lý tối ưu Bellman:

Một phương án tối ưu có tính chất như sau: Không phụ thuộc vào trạng thái ban đầu  $x_i$  và điều khiển ban đầu  $(u_{i-1})$ , điều khiển tiếp theo  $u_i$  cũng phải tạo thành lời giải tối ưu  $(x_{i+1})$  ứng với trạng thái  $x_i$  sinh ra do kết quả tác động của điều khiển ban đầu.



- là nguyên lý tổng quát cho cái bài toán tối ưu rời rạc, hầu hết các thuật toán tìm kiếm tối ưu rời rạc đều dựa trên nguyên lý Bellman.  
Đối với từng hợp bài toán đường đi ngắn nhất, ta có:



$$L(P_i) < L(P_1) \Rightarrow L(P_1 \oplus P_2) < L(P_1 \oplus P_2) = L(P)$$

Giả sử  $P$  là đường đi ngắn nhất từ đỉnh  $i$  đến  $j$  và  $k$  là 1 đỉnh nằm trên đường đi  $P$ .

Giả sử  $P = P_1 \oplus P_2$  với  $P_1$  là đường đi con của  $P$  từ  $i$  đến  $k$  và  $P_2$  là đường đi con của  $P$  từ  $k$  đến  $j$ .

Nguyên lý Bellman nói rằng  $P_1$  cũng là đường đi ngắn nhất từ  $i \rightarrow k$ , vì nếu có 1 đường đi khác là  $P_1'$  từ  $i$  đến  $k$  có trọng lượng  $< P_1$  thì  $P_1' \oplus P_2$  là đường đi từ  $i \rightarrow j$  mà có trọng lượng  $< P$  điều này mâu thuẫn với tính ngắn nhất của  $P$ .



Câu 2:

$T = 3$

$a = 0,9$

$g(x) = 1,5x$

$x = 1000 \text{ đv}$

$b = 0,8$

$h(x) = 2x$

Quy trình 3 bước:

$$f_3(1000) = \max_{0 \leq u_1 \leq x_1} \{ 1,5u_1 + 2(1000 - u_1) + f_1(0,9u_1 + 0,8(1000 - u_1)) \}$$

Bước 1:

$$\begin{aligned} f_1(x_3) &= \max \{ g(u_3) + h(x_3 - u_3) \} = \max \{ 1,5u_3 + 2(x_3 - u_3) \} \\ &= \max \{ 2x_3 - 0,5u_3 \} = 2x_3 \text{ với } u_3^* = 0 \\ &\text{max lấy ngẫu nhiên trong khoảng } [0 \leq u_3 \leq x_3] \end{aligned}$$

Bước 2:

$$\begin{aligned} f_2(x_2) &= \max \{ g(u_2) + h(x_2 - u_2) + f_1(au_2 + b(x_2 - u_2)) \} \\ &= \max \{ 1,5u_2 + 2(x_2 - u_2) + 2(0,9u_2 + 0,8(x_2 - u_2)) \} \\ &\text{với } 0 \leq u_1 \leq x_1 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} f_2(x_2) &= \max \{ -0,3u_2 + 3,6x_2 \} \\ &= 3,6x_2 \text{ với } u_2^* = 0 \end{aligned}$$

Bước 3:

$$\begin{aligned} f_3(x_1) &= \max \{ g(u_1) + h(x_1 - u_1) + f_2(au_1 + b(x_1 - u_1)) \} \\ &= \max \{ 1,5u_1 + 2(1000 - u_1) + 3,6(0,9u_1 + 0,8(1000 - u_1)) \} \\ &= \max \{ -0,3u_1 + 4880 \} \end{aligned}$$

$$\Rightarrow f_3(x_1) = \max \{ -0,3u_1 + 4880 \} = 4880 \text{ với } u_1^* = 0$$

Vậy phương án tối ưu nhất là  $u_1^* = u_2^* = u_3^* = 0$  là lời ngẫu nhiên tối đa.

$$\begin{aligned} f_3(1000) &= 4880 \text{ đv} \\ &= g(u_1^*) + h(x_1 - u_1^*) + f_2(au_1^* + b(x_1 - u_1^*)) \\ &= 0 + 2 \cdot 1000 + 3,6 \cdot (0,8 \cdot 1000) \\ &= 4880 \text{ đv} \end{aligned}$$